

Bản án số: 11/2019/HNGĐ-PT
Ngày: 29-10-2019
V/v: “*Tranh chấp nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Minh.

Các Thẩm phán: Ông Trần Hưng Bính và ông Trương Cao Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Hòa, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế - số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 10/2019/TLPT-HNGĐ ngày 01/9/2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 13/2019/HNGĐ-ST ngày 11/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 153/2019/QĐPT- HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Nh, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Số nhà 13, phố Thành Tiến, phường Yên Hải, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Xuân Ng, sinh năm 1982. Nơi cư trú: 151 Đặng Huy Trứ, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa thiên Huế - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Vũ Thị Nh và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị và anh Trần Xuân Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 18/7/2009. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, anh Ng thường xuyên đánh đập, xem thường chị, không quan tâm gì đến vợ con, không có trách nhiệm với gia đình. Nên kê từ tháng 7 năm 2018, chị ra ngoài thuê phòng trọ ở riêng. Ngày 01/06/2019 khi con chị ốm nằm viện tại khoa

Nhi bệnh viện TW Huế, anh Ng đến thăm con và gây sự, chửi bới, ghen tuông đánh đập chị giữa nơi đông người mà không ai can ngăn nổi. Những lần như vậy chị có báo với chính quyền địa phương nhờ can thiệp, nhưng anh Ng vẫn không hề thay đổi. Chị nhận thấy mâu thuẫn giữa chị và anh Ng đã quá trầm trọng, vợ chồng không thể khắc phục đoàn tụ được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ng, để ổn định cuộc sống.

Anh Ng trình bày:

Anh và chị Vũ Thị Nh kết hôn năm 2009, quá trình chung sống trong một gia đình, vợ chồng không tránh khỏi xảy ra mâu thuẫn. Đến 05/2018, chị Nh nộp đơn xin ly hôn nhưng sau đó rút đơn. Đến tháng 01/2019 chị Nh tiếp tục gửi đơn nhưng anh chủ động làm hòa và bố mẹ anh cho nhà cửa và hỗ trợ kinh tế để vợ chồng ra ở riêng, nhưng chị Nh không đồng ý. Anh chỉ mong gia đình đoàn tụ và hai con được chung sống trong một gia đình, các con được ở gần nhau.

Về con chung: Chị Nh và anh Ng có 02 con chung, tên Trần Vũ Duy A, sinh ngày 14/02/2010 và Trần Vũ Minh Nh, sinh ngày 10/6/2012. Chị Nh yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Trần Vũ Minh Nh và giao cháu Trần Vũ Duy A cho anh Ng nuôi dưỡng, cho đến lúc các con trưởng thành đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Anh Ng mong muốn được đoàn tụ vợ chồng, nhưng nếu chị Nh vẫn kiên quyết xin ly hôn thì anh có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung cho đến lúc các con trưởng thành đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị Nh cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên công nhận vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung.

Tại bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 13/2019/HNGĐ-ST của Tòa án nhân dân thành phố Huế đã tuyên xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, 146, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 51; 53; 54; 56; 57; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Nh được ly hôn anh Trần Xuân Ng.

- Về con chung: Giao cháu Trần Vũ Duy A, sinh ngày 14/02/2010 cho anh Trần Xuân Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Giao cháu Trần Vũ Minh Nh, sinh ngày 10/6/2012 cho chị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Ng, chị Nh không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Ng, chị Nh không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Ngoài ra cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 22/7/2019 anh Trần Xuân Ng kháng cáo với nội dung đề nghị cho anh được nuôi dưỡng cả hai người con chung. Tại phiên tòa, anh Ng giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, các đương sự chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự; không có vấn đề gì cần phải kiến nghị để khắc phục.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX phúc thẩm bác đơn kháng cáo của anh Trần Xuân Ng, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Bị đơn là anh Trần Xuân Ng có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên kháng cáo là hợp lệ. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn không rút kháng cáo nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

- Chị Vũ Thị Nh có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nh theo quy định tại khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét nội dung đơn kháng cáo của anh Trần Xuân Ng thấy rằng:

Anh yêu cầu được nuôi 02 con chung là Trần Vũ Duy A, sinh ngày 14/02/2010 và Trần Vũ Minh Nh, sinh ngày 10/6/2012 do chị Vũ Thị Nh không có công việc và thu nhập ổn định nên không có điều kiện để nuôi con. Mặt khác, các con của anh có nguyện vọng được ở với ba, từ nhỏ anh em đã gắn bó với nhau nên không thể tách các cháu ra hai môi trường khác nhau được.

Xét thấy, cả anh Ng và chị Nh đều có việc làm và thu nhập ổn định, cả hai đều có nguyện vọng nuôi con. Để bảo đảm quyền lợi về mọi mặt cho các cháu và phù hợp với nguyện vọng của các đương sự. Nên Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên giao cháu Trần Vũ Duy A cho anh Ng chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến tuổi trưởng thành; giao cháu Trần Vũ Minh Nh cho chị Nh chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến tuổi trưởng thành là có căn cứ.

Do đó Tòa án cấp phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

[3] Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Trần Xuân Ng phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Trần Xuân Ng. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 13/2019/HNGĐ-ST ngày 11/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Trần Xuân Ng phải chịu 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 008733 ngày 15/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế. Anh Ng đã nộp đủ.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng
- VKSND tỉnh TT Huế;
- TAND thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Các đương sự;
- Lưu HS, Tòa DS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Minh